

Họ, tên thí sinh: ...

Mã đề: 0848

Số báo danh:

PHẦN I: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.**Câu 1.** Một trong những hoạt động của Liên hợp quốc để duy trì hòa bình và an ninh quốc tế là

- A. thành lập khối phòng thủ chung dựa trên cơ sở đồng thuận.
- B. xây dựng quân đội thống nhất cho các quốc gia.
- C. thành lập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương.
- D. xây dựng các công ước quốc tế về giải trừ quân bị.

Câu 2. Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga (1917) là một trong những yếu tố dẫn đến sự thành lập quốc gia nào sau đây vào năm 1922?

- A. Phần Lan.
- B. Liên Xô.
- C. Tây Ban Nha.
- D. Ai Cập.

Câu 3. Đảng Cộng sản Đông Dương có hoạt động đối ngoại nào sau đây trong giai đoạn 1939 – 1945?

- A. Tham dự Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp.
- B. Liên hệ với lực lượng Đồng minh chống phát xít.
- C. Kí kết với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ Việt – Pháp.
- D. Thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

Câu 4. Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959 – 1960) ở miền Nam Việt Nam có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.
- B. Buộc Mỹ phải chấm dứt ngay chiến tranh phá hoại miền Bắc.
- C. Làm cho chế độ phong kiến ở Việt Nam bị lật đổ hoàn toàn.
- D. Buộc Mỹ phải chấp nhận đàm phán và kí Hiệp định Giơ-ne-vơ.

Câu 5. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) của nhân dân Việt Nam đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay?

- A. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong kỉ nguyên mới.
- B. Kết hợp hài hòa, thường xuyên giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh quân sự.
- C. Cần thống nhất về tổ chức của các mặt trận nhân dân thế giới ủng hộ Việt Nam.
- D. Duy trì, phát triển mối quan hệ liên minh phòng thủ với các nước Đông Dương.

Câu 6. Quá trình phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á từ năm 1967 đến năm 2015 có đặc điểm nào sau đây?

- A. Từ một tổ chức chưa có sự liên kết nội khối phát triển thành một cộng đồng gắn kết.
- B. Quá trình hình thành, phát triển chịu sự chi phối thường xuyên của cuộc Chiến tranh lạnh.
- C. Phạm vi liên kết nội khối được mở rộng cùng với sự phát triển của các thành viên.
- D. Xuất phát từ liên minh quân sự phát triển thành tổ chức liên kết kinh tế, chính trị.

Câu 7. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta là do

- A. Liên Xô và Mỹ bị suy giảm sức mạnh kinh tế, tài chính.
- B. Mỹ không còn là siêu cường kinh tế số một thế giới.
- C. tác động trực tiếp của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- D. sự ra đời của Cộng đồng Chính trị – An ninh ASEAN.

Câu 8. Nhận định nào sau đây là đúng về công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay?

- A. Hạn chế sự phát triển của kinh tế tư nhân để tập trung phát triển kinh tế nhà nước.
- B. Là một quá trình cải cách liên tục, toàn diện và ngày càng sâu rộng.
- C. Có sự điều hành trực tiếp của nhà nước vào những quy trình sản xuất của các doanh nghiệp.
- D. Diễn ra đồng bộ và sâu rộng nhưng độc lập trên các lĩnh vực kinh tế – xã hội.

Câu 9. So với chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 – 1965), chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965 – 1968) của Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam có điểm khác biệt nào sau đây?

- A. Sử dụng vũ khí, trang bị kỹ thuật và phương tiện chiến tranh của Mỹ.
- B. Diễn ra trong bối cảnh Mỹ đang chống lại phe xã hội chủ nghĩa.
- C. Tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn Mỹ.
- D. Đưa số lượng lớn quân Mỹ vào trực tiếp tham chiến trên chiến trường.

Câu 10. Vị vua nào sau đây đã tiến hành cải cách ở Đại Việt vào nửa sau thế kỉ XV?

- A. Lý Thái Tổ.
- B. Minh Mạng.
- C. Ngô Quyền.
- D. Lê Thánh Tông.

Câu 11. Đường lối đổi mới về kinh tế ở Việt Nam trong giai đoạn 1996 – 2006 có nội dung nào sau đây?

- A. Bước đầu xây dựng cơ chế quản lí kinh tế tập trung quan liêu, bao cấp.
- B. Bắt đầu xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
- C. Kết thúc quá trình xây dựng cơ sở vật chất, kĩ thuật cho chủ nghĩa xã hội.
- D. Tiếp tục phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu 12. Quốc gia nào sau đây ở châu Mỹ đã dựng tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh?

- A. Nhật Bản.
- B. Thái Lan.
- C. Cu-ba.
- D. Cam-pu-chia.

Câu 13. Nhận định nào sau đây là đúng về quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam từ năm 2006 đến nay?

- A. Đánh dấu sự khởi đầu cho hợp tác đa phương giữa Việt Nam với các nước.
- B. Có sự phát triển từng bước về phạm vi và cấp độ hội nhập quốc tế.
- C. Thường xuyên nâng tầm hợp tác với hệ thống xã hội chủ nghĩa.
- D. Là quá trình phá thế bị bao vây và cô lập toàn diện để hội nhập quốc tế.

Câu 14. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam đã dẫn đến sự ra đời của

- A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- B. tổ chức Việt Nam Quang phục Hội.
- C. nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- D. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

Câu 15. Quốc gia nào sau đây là thành viên của Cộng đồng ASEAN vào năm 2015?

- A. Mông Cổ.
- B. Ả-rập Xê-út.
- C. Bru-nây.
- D. Ma-rốc.

Câu 16. Nguyễn Ái Quốc không có hoạt động nào sau đây trong giai đoạn 1920 – 1930?

- A. Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.
- B. Soạn thảo Chính cương văn tắt, Sách lược văn tắt.
- C. Tham dự Đại hội V của Quốc tế Cộng sản.
- D. Ra đi tìm đường cứu nước từ Bến Nhà Rồng.

Câu 17. Từ năm 1947 đến năm 1989, trên thế giới đã diễn ra

- A. cuộc đấu tranh thống nhất I-ta-li-a.
- B. cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai.
- C. cuộc Chiến tranh lạnh.
- D. cuộc Cách mạng tư sản Pháp.

Câu 18. So với Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930), Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (1941) có điểm mới nào sau đây?

- A. Góp phần định hướng, thúc đẩy sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam.
- B. Thể hiện vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc hoạch định đường lối chiến lược cách mạng Việt Nam.
- C. Diễn ra trong bối cảnh thực dân Pháp câu kết với phát xít Nhật để thống trị Việt Nam.
- D. Chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc cho phù hợp với điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam.

Câu 19. Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 37 (2020) diễn ra ở quốc gia nào sau đây?

- A. Xi-ri.
- B. Xu-đăng.
- C. Bun-ga-ri.
- D. Việt Nam.

Câu 20. Việt Nam đạt được thành tựu nào sau đây trong hội nhập quốc tế vào năm 1995?

- A. Trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới.
- B. Gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
- C. Tham gia Công ước Luật biển của Liên hợp quốc.
- D. Gia nhập Hội đồng tương trợ kinh tế.

Câu 21. Quá trình từ đàm phán đến kí kết Hiệp định Pa-ri (1968 – 1973) đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho hoạt động đối ngoại của Việt Nam hiện nay? (my)

- A. Linh hoạt trong hoạt động đối ngoại để giải quyết triệt để lợi ích của các nước.
- B. Tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế để hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- C. Kiên trì đường lối đối ngoại hòa bình, độc lập, tự chủ trong quan hệ với các nước.
- D. Đặt trọng tâm vào việc duy trì, phát triển đồng đều mối quan hệ với các đối tác truyền thống.

Câu 22. Cuộc khởi nghĩa nào sau đây chống lại ách đô hộ của nhà Minh diễn ra vào đầu thế kỉ XV?

- A. Khởi nghĩa Bà Triệu.
- B. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
- C. Khởi nghĩa Phùng Hưng.
- D. Khởi nghĩa Lam Sơn.

Câu 23. Một trong những xu thế phát triển chính của thế giới sau cuộc Chiến tranh lạnh là

- A. hạn chế liên kết về kinh tế giữa tất cả các nước.
- B. đối đầu giữa Liên Xô và Mỹ.
- C. đa cực trong quan hệ quốc tế.
- D. chấm dứt ngay mọi xung đột giữa các nước.

Câu 24. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 – 1941) chủ trương thành lập tổ chức nào sau đây để xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam?

- A. Hội Chấn Hoa Hưng Á.
- B. Hội Liên hiệp thuộc địa.
- C. Mặt trận Liên Việt.
- D. Mặt trận Việt Minh.

PHẦN II: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trong suốt 40 năm đổi mới, nền kinh tế Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn. Từ một quốc gia lạc hậu, thiếu đói thường xuyên, chúng ta đã vươn lên thoát khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển, trở thành nước đang phát triển, có mức thu nhập trung bình. Đời sống Nhân dân cả về vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, tập II, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2026, tr.105)

- a) Những thành tựu của công cuộc Đổi mới đưa Việt Nam từ một nước nghèo, kém phát triển trở thành một nước đang phát triển, có mức thu nhập trung bình. ☒
- b) Từ thực tiễn 40 năm đổi mới đất nước cho thấy mối quan hệ hài hòa giữa phát triển kinh tế với tiến bộ xã hội, đồng thời khẳng định nền kinh tế thị trường là điểm sáng tạo riêng của Việt Nam. ☒
- c) Những thông tin của đoạn tư liệu cho biết về một phần thực trạng của Việt Nam trong công cuộc Đổi mới đất nước. ☒
- d) Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao là một trong những thành quả của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam. ☒

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Một trong những nội dung cơ bản của đường lối và nghệ thuật tổ chức của cuộc kháng chiến chống Mỹ là: Xây dựng khối đoàn kết toàn dân theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh [...]. Nghĩa là, tập hợp tất cả mọi tầng lớp người Việt Nam trong một mặt trận dân tộc thống nhất nhằm chống đế quốc Mỹ xâm lược, vì độc lập, tự do, vì thống nhất Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Tư tưởng “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công” của Hồ Chí Minh được vận dụng vào điều kiện lịch sử mới của đất nước – đất nước chia làm hai miền, đồng thời thực hiện hai chiến lược cách mạng”.

(Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị: Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước: Thắng lợi và bài học, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.190)

- a) Đại đoàn kết toàn dân tộc là một trong những truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam được khởi nguồn, vận dụng sáng tạo và phát huy mạnh mẽ trong thời kì Đổi mới. S
- b) Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Hội Liên Việt trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. S
- c) Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam là tổ chức đoàn kết các tầng lớp nhân dân đấu tranh để hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. D
- d) Trong thời kì kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam đã tập hợp và thống nhất các mặt trận dân tộc ở hai miền Nam – Bắc để phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiến tới thống nhất đất nước. A

Câu 3. Cho thông tin, đoạn tư liệu sau đây:

Tác giả của cuốn sách *Chủ nghĩa tư bản lịch sử thăng trầm 120 năm (1900 – 2020)* đã viết về chủ nghĩa tư bản hiện đại như sau: “[...], chủ nghĩa tư bản hiện đại vẫn là một chế độ áp bức, bóc lột, bất công, mặc dù các hình thức bóc lột luôn được che đậy và thay đổi dựa trên việc áp dụng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ.[...]. Đồng thời, sự bóc lột của chủ nghĩa tư bản hiện đại đã vượt ra khỏi biên giới quốc gia và được triển khai trên phạm vi quốc tế thông qua các hình thức như: xuất khẩu tư bản và hàng hóa, đầu tư, săn lùng chất xám và nhân công giá rẻ ở các nước đang phát triển”.

(Trần Thị Vinh: *Chủ nghĩa tư bản lịch sử thăng trầm 120 năm (1900 – 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.70-71)

- a) Thông tin trong đoạn tư liệu phản ánh về một số thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại. A
- b) Từ năm 1945 đến nay, các hình thức bóc lột của chủ nghĩa tư bản hiện đại ngày càng tinh vi hơn. D
- c) Xuất khẩu tư bản là một hình thức đầu tư mới của chủ nghĩa tư bản hiện đại. S
- d) Từ những hạn chế của chủ nghĩa tư bản hiện đại cho thấy sự đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. A

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Thực hiện hướng chiến lược tấn công ở Hà Nội và các thành phố, đô thị có quân địch đóng trên bắc vĩ tuyến 16 và cuộc chiến đấu của quân dân ta hãm địch trong các đô thị (kéo dài trong vòng 2 đến 3 tháng), tiêu hao và tiêu diệt được một số sinh lực địch trong điều kiện so sánh lực lượng ta và địch còn chênh lệch mà vẫn bảo toàn được lực lượng nhằm chuyển toàn bộ đất nước sang kháng chiến lâu dài là một thắng lợi có ý nghĩa chiến lược đầu tiên trong cuộc kháng chiến toàn quốc của quân và dân Việt Nam”.

(Viện Sử học: *Lịch sử Việt Nam*, tập 10, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017, tr.211)

- a) Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 của quân và dân Việt Nam đã tiêu diệt được một bộ phận sinh lực địch. A
- b) Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 là sự kiện khởi đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, góp phần tạo điều kiện cho cả nước bước vào cuộc kháng chiến lâu dài. M
- c) Thắng lợi của cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 đã tạo điều kiện để đưa các cơ quan của Đảng Cộng sản Đông Dương và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa rút lên căn cứ kháng chiến an toàn. S
- d) Thắng lợi của cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 đã đưa đến việc quân và dân Việt Nam giành được quyền chủ động tiến công chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ. S

————— HẾT —————

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thị không giải thích gì thêm.

Câu/Đề	0801	0802	0803	0804	0805	0806	0807	0808	0809	0810	0811	0812	0813	0814	0815	0816	0817	0818	0819	0820	0821	0822	0823	0824
1	A	C	D	B	C	D	D	A	D	B	D	D	A	A	D	C	C	D	D	D	B	B	D	B
2	B	A	C	A	B	A	D	D	D	B	D	A	D	B	D	D	D	A	A	D	A	B	A	D
3	A	B	C	A	A	B	A	B	C	A	C	B	C	D	C	B	C	C	C	D	C	A	D	C
4	A	A	A	A	A	B	C	A	B	C	A	C	A	A	B	C	C	B	B	A	A	D	C	A
5	C	D	D	C	D	A	A	C	D	B	C	C	C	D	D	C	D	B	B	C	A	D	A	B
6	D	D	B	A	C	C	B	A	A	D	D	A	D	B	B	D	D	A	C	B	B	C	A	C
7	A	C	A	B	B	D	D	D	B	B	B	C	C	D	A	D	C	B	C	B	D	A	A	B
8	C	A	A	B	D	B	B	B	B	D	A	D	A	A	C	D	D	B	B	C	C	C	C	C
9	C	A	B	C	D	D	A	C	C	C	C	A	D	C	A	B	C	B	A	D	C	C	C	B
10	C	B	C	B	C	A	D	B	A	C	B	A	D	D	A	A	A	C	C	B	D	A	B	B
11	B	A	C	D	B	B	D	A	A	D	B	B	C	C	D	B	B	A	B	A	B	A	B	C
12	D	A	B	C	A	C	D	B	C	D	C	C	B	B	C	D	D	D	B	A	A	B	C	B
13	A	B	C	B	D	C	B	A	A	A	C	C	B	B	A	A	A	C	D	A	C	B	A	D
14	A	D	D	D	C	D	A	C	C	C	C	C	C	B	B	C	D	D	B	C	C	B	A	B
15	C	B	C	A	B	C	D	B	D	D	A	B	C	C	B	B	A	A	C	A	A	D	C	A
16	B	B	A	C	A	C	D	D	D	A	D	B	A	A	A	A	A	A	C	B	B	C	C	B
17	B	B	B	B	A	A	B	C	A	B	B	A	B	C	C	C	A	A	D	A	B	D	D	D
18	D	D	B	B	D	A	C	A	A	C	D	D	B	C	C	D	B	C	C	D	A	C	B	D
19	C	A	D	A	D	C	D	C	A	D	C	A	B	A	C	D	C	B	A	B	B	D	B	A
20	D	C	D	D	A	C	B	A	D	D	B	C	A	A	D	A	A	B	A	A	B	C	C	A
21	B	D	A	B	B	D	B	B	A	A	D	D	C	B	A	D	B	A	B	C	B	B	D	B
22	B	A	A	B	A	A	C	D	A	A	D	C	D	D	B	B	C	D	B	B	A	B	D	B
23	A	B	B	B	D	B	B	C	A	A	C	A	C	C	D	A	A	D	D	B	C	D	A	A
24	D	D	A	D	D	D	A	D	C	C	C	B	D	B	A	C	C	C	D	B	D	C	D	D
25	D,D,D,S	S,S,D,D	S,D,S,D	S,S,S,D	D,D,S,D	D,D,S,S	S,S,S,D	S,D,S,S	D,D,D,S	S,S,D,D	S,D,D,D	S,D,S,S	D,S,D,D	D,S,D,S	D,S,D,D	D,S,S,D	D,D,S,D	D,S,S,D	D,D,D,S	S,D,D,S	S,D,S,S	S,D,S,D	S,D,S,S	S,D,S,S
26	S,D,D,S	S,D,D,S	S,S,D,S	D,S,S,D	S,D,S,S	S,D,S,S	D,D,S,S	D,S,D,S	D,S,D,S	S,D,S,S	S,D,D,S	D,S,S,D	S,S,D,D	S,D,S,S	S,D,D,S	S,S,S,D	S,S,D,S	D,S,S,D	D,S,S,S	D,S,D,S	D,S,D,S	D,S,S,D	S,D,S,S	D,S,S,D
27	S,S,D,S	D,S,D,S	D,S,D,D	D,D,S,S	S,S,D,D	D,S,D,S	D,D,S,D	D,S,D,S	D,D,D,S	D,D,S,S	S,S,D,S	S,D,S,D	S,S,S,D	S,S,D,D	D,D,D,S	S,D,D,S	D,D,D,S	S,D,S,S	D,S,D,D	S,D,S,S	D,S,D,D	S,S,D,D	D,S,D,D	D,S,S,D
28	D,S,D,D	D,S,S,S	D,D,D,S	S,D,S,D	D,D,D,S	S,D,S,D	D,S,D,D	S,S,D,D	S,S,S,D	S,S,D,D	D,S,D,D	D,S,S,D	S,D,D,D	S,S,D,D	S,D,S,S	D,S,D,S	S,D,S,D	D,S,D,S	D,D,S,S	D,S,D,S	D,D,D,S	S,S,D,S	D,D,D,S	S,D,D,S

Câu/Đề	0825	0826	0827	0828	0829	0830	0831	0832	0833	0834	0835	0836	0837	0838	0839	0840	0841	0842	0843	0844	0845	0846	0847	0848
1	A	B	B	D	C	C	A	C	A	B	A	D	D	C	D	D	D	A	D	C	B	C	C	D
2	C	C	C	B	B	C	D	C	C	C	A	C	D	B	B	D	D	D	B	C	A	C	C	B
3	A	A	D	D	B	A	B	A	D	A	B	A	B	B	A	D	D	D	C	D	B	B	A	B
4	A	D	C	A	D	D	D	D	C	B	A	B	A	C	D	B	B	D	D	B	B	A	D	A
5	A	C	D	B	A	A	B	A	A	B	A	B	B	B	D	D	C	B	B	D	A	D	C	A
6	C	B	C	C	B	B	D	B	B	B	A	A	A	A	A	D	D	A	C	D	B	D	D	C
7	C	B	B	B	B	D	A	D	C	D	B	C	B	A	B	B	C	D	C	C	B	D	B	A
8	B	B	C	C	A	B	A	A	C	C	B	A	B	C	D	D	D	D	A	D	D	B	D	B
9	A	A	C	A	A	B	C	B	B	A	A	D	A	C	B	A	B	B	B	B	C	A	B	D
10	C	C	C	B	B	D	B	A	A	B	B	A	D	A	C	D	C	D	A	D	C	B	C	D
11	A	A	B	D	A	C	D	D	B	D	D	B	B	C	D	A	B	D	C	A	B	D	A	D
12	C	D	D	A	C	A	B	B	D	D	C	B	A	A	D	C	A	A	B	D	D	C	D	C
13	A	A	D	D	C	A	C	A	D	C	A	D	C	B	A	B	B	C	A	B	C	D	D	B
14	C	A	D	D	D	A	D	A	C	D	C	B	D	C	C	D	B	B	D	B	D	B	C	C
15	B	C	C	B	A	C	D	C	A	D	A	D	B	D	B	B	B	C	C	C	C	C	D	C
16	B	C	D	D	D	B	C	D	B	B	C	D	A	C	A	B	C	D	B	B	D	C	A	D
17	A	B	A	A	A	C	D	C	A	B	B	B	A	D	B	D	A	A	D	A	A	C	A	C
18	B	C	B	C	C	C	A	B	B	C	C	B	B	A	A	C	B	B	D	D	C	B	D	C
19	A	D	C	A	A	B	C	B	B	B	C	B	A	A	D	C	C	B	C	C	D	C	C	D
20	D	B	B	A	B	A	D	A	A	D	B	A	B	D	A	C	A	A	C	A	B	C	A	B
21	B	C	B	A	A	A	A	A	D	C	C	B	B	D	A	A	D	D	C	C	D	A	B	C
22	A	B	A	D	C	B	B	B	C	A	D	D	A	A	A	D	A	B	A	B	B	A	A	D
23	A	A	A	A	C	B	A	B	B	B	B	A	A	D	B	A	D	A	D	D	B	C	D	C
24	D	A	C	A	D	C	D	A	C	D	D	B	D	A	C	C	C	B	A	C	B	B	C	D
25	S,D,S,S	D,D,D,S	S,D,D,S	S,S,S,D	D,S,S,D	S,D,D,D	S,D,S,S	S,D,S,S	S,D,D,S	D,S,D,D	S,S,D,S	S,D,S,S	S,S,S,D	S,S,D,S	D,S,D,S	S,S,D,D	S,S,D,D	D,S,D,D	D,S,S,S	S,D,S,S	D,S,D,S	S,D,D,D	S,D,S,S	D,S,D,D
26	S,S,D,D	D,D,S,S	S,D,S,S	S,D,D,D	S,D,S,S	D,D,D,S	S,S,D,D	D,D,S,D	S,D,S,S	D,S,D,S	S,D,D,S	S,D,D,D	D,S,S,D	D,D,S,D	D,S,D,S	D,D,D,S	S,D,D,S	S,S,D,D	D,S,S,D	D,S,D,D	S,S,D,D	S,D,D,D	S,S,D,D	S,S,D,S
27	D,S,D,S	D,D,S,D	D,S,S,D	S,D,D,S	S,D,S,D	S,S,D,D	D,S,D,S	D,S,D,S	D,S,S,D	S,D,D,D	S,S,D,D	D,S,S,D	S,S,D,D	S,S,D,D	S,S,D,S	S,S,D,S	S,S,D,S	S,S,D,D	S,D,D,S	D,S,D,D	S,D,S,S	S,D,S,D	S,S,D,D	D,D,S,D
28	S,S,D,D	S,D,S,S	D,S,D,S	S,D,D,D	D,S,D,S	S,S,D,S	D,S,D,S	D,S,D,D	S,D,D,S	S,D,S,S	S,D,D,S	D,D,S,D	D,S,S,D	S,S,D,D	S,D,S,D	D,D,D,S	D,D,D,S	S,S,D,S	D,S,S,D	D,S,D,D	D,S,D,S	S,D,S,S	S,D,S,D	D,S,D,S